

Số: 36/2024/QĐ-TA

TP. Yên Bái, ngày 10 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông Nguyễn Thế Hoà
2. *Thư ký phiên họp:* Bà Hoàng Thị Huệ

Ngày 10 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 37/2024/QĐ-TA ngày 05 tháng 6 năm 2024, đối với:

Họ và tên: Nguyễn Ngọc Q; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 20 tháng 8 năm 1981; CCCD số: 015081011542; cấp ngày 15-7-2022; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; nguyên quán: Yên Bái; nơi cư trú: Thôn N, xã A, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Văn L, sinh năm 1956 và bà Vũ Thị Đ, sinh năm 1958; tiền án: Năm 2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tiền sự: Năm 2010 bị UBND thành phố Y, tỉnh Yên Bái ra Quyết định số 1503/2010/UBND ngày 08/6/2010 đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tỉnh Yên Bái, năm 2014 bị Phòng CSĐTTP về ma túy – Công an tỉnh Y xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Nhân thân: Năm 2005 bị Tòa án nhân dân huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Hoàng T - Cán bộ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Y, tỉnh Yên Bái.
2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái:* Bà Lương Chi Phương - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện: Nguyễn Ngọc Q là đối tượng sử dụng chất ma túy từ năm 2003 bằng hình thức tiêm chích ma túy vào cơ thể. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã A, thành phố Y, tỉnh Yên Bái đã ra Quyết định số 60/2022/QĐ-UBND ngày 15-8-2022 về việc áp dụng biện pháp Cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. Nguyễn Ngọc Q đã đăng ký cai nghiện tự nguyện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone. Ngày 22-3-2024 và ngày 17-5-2024, Công an xã A1, thành phố Y tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Nguyễn Ngọc Q, kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy. Q thừa nhận bản thân vẫn sử dụng trái phép chất ma túy các lần vào ngày 20-3-2024 và ngày 11-5-2024. Công an xã A1, thành phố Y đã có công văn số 06/CV-CAX ngày 21-5-2024 đề nghị Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Y chấm dứt điều trị tại cơ sở điều trị nghiện chất. Ngày 24-5-2024 Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Y có công văn số 320/TTKSBT-CSĐTNC về việc chấm dứt điều trị với lý do: Bệnh nhân vi phạm điểm b khoản 2 Điều 10 Nghị định số 90/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01-7-2016 về việc điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Ngày 24-5-2024, Ủy ban nhân dân xã A, thành phố Y ra Thông báo số 22/TB-UBND về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Q. Ngày 29-5-2024, Ủy ban nhân dân xã A, thành phố Y có văn bản số 26/ĐN-CNBB đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Y, tỉnh Yên Bái xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Ngọc Q.

Ngày 31-5-2024, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Y, tỉnh Yên Bái ban hành Công văn số 174/LĐTBOXH-TNXH chuyển hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Ngọc Q.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Y giữ nguyên đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Ngọc Q với thời gian là 24 (hai mươi bốn) tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định biện pháp xử lý hành chính của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Đề nghị chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Y.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; sau khi nghe ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, có đủ cơ sở để xác định:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính được lập đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Điều 96, Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020; Điều 26, Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021; Điều 41 Nghị định số 116/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Người bị đề nghị là Nguyễn Ngọc Q đã được tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý, Quyết định mở phiên họp nhưng vắng mặt tại phiên họp không có lý do. Căn cứ khoản 2 điều 20 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp theo thủ tục chung.

Nguyễn Ngọc Q vắng mặt tại phiên họp nhưng qua các tài liệu trong hồ sơ thể hiện: Q là đối tượng sử dụng chất ma túy, đã bị áp dụng Quyết định quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 60/2022/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, kể từ 15-8-2022, Nguyễn Ngọc Q đã đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. Trong thời gian tự nguyện, mặc dù đã được động viên, giáo dục, giúp đỡ và bản thân Q cũng nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng Q vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy vào các ngày 20-3-2024 và ngày 11-5-2024 vi phạm điểm b khoản 2 Điều 10 Nghị định số 90/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01-7-2016 về việc điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020; điểm c khoản 1 Điều 33 Nghị định số 116/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ. Do đó, việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã A, thành phố Y lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Ngọc Q là đúng quy định của pháp luật và cần thiết.

Trong quá trình lập hồ sơ, Nguyễn Ngọc Q đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Đề nghị của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Y; Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Ngọc Q là có căn cứ, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

Căn cứ khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 105 và Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020;

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021; Nghị định số 116/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ khoản 2 Điều 20; Điều 23; Điều 24 và Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Ngọc Q.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: **24** (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Nguyễn Ngọc Q có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày được thông đạt quyết định.

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Y có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Y phối hợp với Công an thành phố Y có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP Yên Bái;
- Công an TP Yên Bái;
- Phòng LĐTB và XH TP Yên Bái;
- Phòng Tư pháp TP Yên Bái;
- UBND xã Âu Lâu, TP Yên Bái;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ; TA.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thế Hòa